

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 55/2007/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 06 năm 2001;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và bãi bỏ Quyết định số 4353/2001/QĐ-BGTVT ngày 18 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/2007/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2007
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ sở đào tạo lái xe; cơ quan quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng thống nhất đối với các cơ quan quản lý công tác đào tạo lái xe, các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đào tạo lái xe cơ giới đường bộ trong phạm vi cả nước.
2. Quy chế này không áp dụng đối với công tác đào tạo lái xe của ngành Công an và Quân đội làm nhiệm vụ an ninh, quốc phòng.

Chương II

CƠ SỞ ĐÀO TẠO LÁI XE

Điều 3. Cơ sở đào tạo lái xe

Cơ sở đào tạo lái xe là cơ sở dạy nghề do cơ quan có thẩm quyền thành lập, có chức năng đào tạo lái xe, có đủ các điều kiện tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở đào tạo lái xe

1. Tổ chức tuyển sinh theo hạng giấy phép lái xe được phép đào tạo và bảo đảm các quy định sau:
 - a) Các điều kiện quy định đối với người học về độ tuổi, sức khỏe, thâm niên lái xe và số km lái xe an toàn đối với đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe;
 - b) Ký và thanh lý hợp đồng đào tạo với người học theo hạng giấy phép lái xe ô tô. Nội dung hợp đồng phải thể hiện rõ nội dung, chương trình, kế hoạch đào tạo; kỹ năng lái xe đạt được; thời gian hoàn thành khoá học; mức học phí và phương thức thanh toán học phí. Ngoài các nội dung chủ yếu trên, hai bên có thể thỏa thuận các nội dung khác phù hợp với điều kiện thực tế nhưng không được trái pháp luật và đạo đức xã hội;
 - c) Công khai quy chế tuyển sinh và quản lý đào tạo để cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ sở đào tạo và người học biết, thực hiện.
2. Tổ chức đào tạo mới và đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe theo lưu lượng, địa điểm, hạng đào tạo ghi trong giấy phép đào tạo lái xe; thời hạn, chương trình và giáo

trình theo quy định.

3. Tổ chức kiểm tra, cấp chứng chỉ nghề, giấy chứng nhận tốt nghiệp cho học viên và lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến khoá đào tạo theo quy chế quản lý dạy nghề của Nhà nước và các quy định của Bộ Giao thông vận tải về đào tạo lái xe.

4. Thu và sử dụng học phí đào tạo lái xe theo quy định hiện hành.

5. Duy trì và thường xuyên chú trọng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập của cơ sở để nâng cao chất lượng đào tạo lái xe.

6. Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên:

a) Bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại khoản 10, 11, 12 Điều 5 Quy chế này.

b) Có kế hoạch định kỳ hàng năm bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

7. Thực hiện đăng ký sát hạch và đề nghị tổ chức kỳ sát hạch theo quy định của cơ quan quản lý sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

8. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 5. Tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe

1. Yêu cầu chung đối với hệ thống phòng học:

a) Cơ sở đào tạo lái xe ô tô và máy kéo có trọng tải đến 1000 kg phải có đủ các phòng học chuyên môn: Luật Giao thông đường bộ (có thể dạy chung với môn học đạo đức người lái xe), Cấu tạo ô tô, Kỹ thuật lái xe, Nghiệp vụ vận tải và được bố trí liên hoàn, tập trung; phòng học thực tập bảo dưỡng sửa chữa bố trí ở khu vực riêng. Số lượng các phòng học phải đáp ứng lưu lượng đào tạo ghi trong giấy phép đào tạo lái xe.

Cơ sở đào tạo lái xe mô tô hai, ba bánh phải có phòng học Luật Giao thông đường bộ;

b) Phòng học chuyên môn bảo đảm diện tích tối thiểu 50m² cho lớp học không quá 35 học sinh;

c) Được chiếu sáng tự nhiên trực tiếp theo tiêu chuẩn về ánh sáng, xa tiếng ồn, bảo đảm môi trường sư phạm.

2. Phòng học Luật Giao thông đường bộ:

- a) Có thiết bị nghe nhìn (màn hình, đèn chiếu), tranh vẽ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, sa hình, sa bàn dạy các tình huống giao thông;
- b) Phòng học Luật trên máy tính bố trí riêng biệt gồm: máy chủ, máy in và ít nhất 10 máy tính được nối mạng, cài đặt phần mềm học lý thuyết do Cục Đường bộ Việt Nam chuyển giao. Cơ sở đào tạo có lưu lượng 500 học viên trở lên phải có ít nhất 20 máy tính để học sinh ôn luyện phần lý thuyết và phải bố trí thêm một phòng học chung bảo đảm đủ chỗ ngồi cho ít nhất 100 học viên.

3. Phòng học cấu tạo ô tô:

- a) Có hình vẽ hoặc tranh vẽ cấu tạo các hệ thống của ô tô, mô hình cắt bỏ động cơ, hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, truyền động các đăng, vi sai và các bán trục), hệ thống treo, hệ thống điện, hệ thống phanh, hệ thống lái; có các cụm chi tiết tháo rời của ô tô;
- b) Có hình hoặc tranh vẽ sơ đồ mô tả nguyên lý hoạt động của động cơ, hệ thống truyền lực, hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái.

4. Phòng học kỹ thuật lái xe:

- a) Có ô tô được kê kích bảo đảm an toàn để tập số nóng, số nguội;
- b) Có hình hoặc tranh vẽ các thao tác lái xe cơ bản (điều chỉnh ghế ngồi lái, tư thế ngồi lái, vị trí giữ vô lăng...);
- c) Có phương tiện nghe nhìn như mô hình, băng đĩa, đèn chiếu... phục vụ giảng dạy.

5. Phòng học nghiệp vụ vận tải:

- a) Có hệ thống bảng, biểu phục vụ giảng dạy nghiệp vụ chuyên môn về vận tải hàng hoá, hành khách;
- b) Có các tranh vẽ ký hiệu trên kiện hàng, biểu trưng hàng nguy hiểm.

6. Phòng học thực tập bảo dưỡng sửa chữa:

- a) Có hệ thống thông gió và chiếu sáng bảo đảm các yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động;
- b) Nền nhà đủ cứng vững, phẳng, không gây bụi, không bị rạn nứt, chống được trơn trượt;

- c) Bảo đảm cho lớp học ít nhất 18 học viên, được trang bị đồ nghề chuyên dùng với mức tối thiểu là 8-10 người/bộ và có tủ đựng đồ nghề;
- d) Có các cụm chi tiết và tổng thành chủ yếu của ô tô như: động cơ tổng thành hoạt động tốt, hệ thống truyền động (cầu, các đăng, visai), hệ thống lái (vô lăng, trục lái, cơ cấu lái, thanh và cần dẫn động, khớp cầu và khớp chuyển trợ lực lái), hệ thống điện (ắc quy, các loại đèn, còi....);
- đ) Có bàn tháo lắp, bảng, bàn ghế cho giảng dạy và học tập.
7. Phòng điều hành giảng dạy: có bảng chương trình đào tạo, tiến độ đào tạo năm học theo quy định, bàn ghế và các trang thiết bị cần thiết cho cán bộ quản lý đào tạo.
8. Phòng chuẩn bị giảng dạy của giáo viên có bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, đồ dùng dạy học cần thiết.
9. Tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo lái xe:
- a) Đủ giáo trình giảng dạy lái xe hiện hành theo các hạng giấy phép lái xe được phép đào tạo do Bộ Giao thông vận tải quy định;
- b) Có tài liệu hướng dẫn ôn luyện, kiểm tra, thi và các tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy, học tập;
- c) Có sổ sách, biểu mẫu phục vụ quản lý quá trình giảng dạy, học tập theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Giao thông vận tải;
- d) Giáo viên dạy lý thuyết và thực hành phải có đầy đủ hồ sơ giáo viên (giáo án, sổ tay giáo viên, bài soạn giảng, sổ theo dõi thực hành lái xe), giảng dạy theo chương trình đào tạo do Bộ Giao thông vận tải ban hành.
10. Tiêu chuẩn chung của giáo viên:
- a) Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;
- b) Có đủ sức khỏe theo quy định;
- c) Lý lịch bản thân rõ ràng;
- d) Có chứng chỉ sư phạm.
- 11) Tiêu chuẩn giáo viên dạy lý thuyết: ngoài tiêu chuẩn quy định tại khoản 10 Điều này, còn phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau: